TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 266/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 24 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 269/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024 về việc "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991

HKTT và chỗ ở: Thôn Q, xã V, huyện T, thành phố H

- Bị đơn: Anh Đỗ Thanh T, sinh năm 1992

HKTT và chỗ ở: Thôn Q, xã V, huyện T, thành phố H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 5 và điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Nguyễn Thị M và anh Đỗ Thanh T.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Đỗ Thanh T có hai con chung là cháu Đỗ Thị Quỳnh M, sinh ngày 08/01/2014 và cháu Đỗ Thanh T, sinh ngày 19/12/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị M và anh Đỗ Thanh T như sau: Giao cả hai cháu Đỗ Thị Quỳnh M và cháu Đỗ Thanh T cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đỗ Thị Quỳnh M và cháu Đỗ Thanh T đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Đỗ Thanh T cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Đỗ Thanh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007253 ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại chị Nguyễn Thị M 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã V (Giấy chứng nhận kết hôn số 99 ngày 06/6/2012);
- Lưu hồ sơ.